

## LỜI CẢM ƠN

---

Để hoàn thành được bài báo cáo này, không chỉ nhờ vào sự nỗ lực của từng thành viên trong nhóm mà còn nhờ vào sự giúp đỡ của rất nhiều người.

Lời đầu tiên nhóm chúng em xin gửi lời cảm ơn chân thành đến thầy Trần Linh Đăng chủ nhiệm bộ môn “Tài chính tiền tệ”. Thầy đã tận tình truyền đạt kiến thức và hướng dẫn kĩ càng trong quá trình học tập. Bên cạnh đó thầy luôn cập nhật đầy đủ mọi thông tin học tập trên trang web của thầy để chúng em có thể tiện theo dõi nắm kỹ hơn về bài học. Từ những kiến thức, sự hướng dẫn tận tình và những tài liệu mà thầy cung cấp đã giúp nhóm chúng em hoàn thành tốt bài báo cáo này.

Ngoài ra, nhóm chúng em cũng muốn gửi lời cảm ơn đến các anh chị bộ phận trực thư viện đã hướng dẫn và giúp chúng em tìm được tài liệu cần tham khảo một cách nhanh chóng nhất.

Và cuối cùng là lời cảm ơn của chúng em gửi đến nhà trường đã tạo điều kiện cho chúng em tiếp xúc với môn học này, điều ấy đã làm tăng vốn kiến thức và là hành trang cho chúng em cho công việc sau này. Hơn nữa, qua bài báo cáo này chúng em có cơ hội để hiểu sâu bài học hơn nhờ việc tự nghiên cứu tài liệu để hoàn thành bài báo cáo này.

Chúng em xin chân thành cảm ơn!

# NỘI DUNG

## A. GIỚI THIỆU VỀ CÁC THỊ TRƯỜNG

### I. Giới thiệu về thị trường vốn

#### 1. Khái niệm

Thị trường vốn là thị trường cung cấp vốn cho các khoản đầu tư dài hạn các doanh nghiệp, của chính phủ và các hộ gia đình. Thị trường vốn là nơi trao đổi các công cụ tài chính trung và dài hạn. Một công cụ tài chính có thời hạn thanh toán trên 1 năm được coi là công cụ của thị trường vốn.

#### 2. Phân loại

- Thị trường vốn đầu tư gián tiếp  
Thị trường vốn quốc tế
- Căn cứ vào sự luân chuyển của nguồn vốn
  - Thị trường sơ cấp
  - Thị trường thứ cấp
- Căn cứ vào hàng hoá trên thị trường
  - Thị trường cổ phiếu
  - Thị trường trái phiếu
  - Chứng khoán phái sinh
- Căn cứ vào phương thức hoạt động
  - Thị trường niêm yết tập trung
  - Thị trường phi tập trung ( OTC )

Qũy đầu tư

#### 3. Vai trò

- Vai trò tập trung và tích tụ vốn cho đầu tư vốn cho đầu tư.
- Thị trường vốn góp phần tạo lập cơ chế đầu tư hợp lý, thúc đẩy quá trình sử dụng vốn một cách hợp lý.
- Thị trường vốn tác động đến tăng trưởng tới nền kinh tế của đất nước.
- Thị trường vốn làm đa dạng hoá các cơ hội đầu tư cho các chủ đầu tư.
- Thị trường vốn tạo điều kiện để thực hiện các chính sách kinh tế vi mô.
- Thị trường vốn là công cụ đánh giá, dự báo chu kì kinh doanh của các doanh nghiệp của nền kinh tế.
- Thực hiện chính sách tài chính, chính sách tiền tệ của nhà nước.

### II. Giới thiệu về thị trường chứng khoán

#### 1. Định nghĩa

Thị trường chứng khoán là bộ phận quan trọng của thị trường vốn. Đó là nơi để phát hành, trao đổi và giao dịch mua bán các loại chứng khoán như: cổ phiếu, trái phiếu và các công cụ tài chính khác có thời hạn trên một năm. Có thể nói thị trường hoạt động nhằm mục đích huy động vốn cho các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế và chính phủ để phát triển sản xuất, tăng trưởng kinh tế và cung cấp vốn cho các dự án đầu tư.

#### 2. Đặc điểm

Thị trường chứng khoán là hình thức tài chính trực tiếp, tức là người cần vốn và người cung cấp vốn trực tiếp tham gia thị trường mà không có trung gian tài chính. Đây cũng là thị trường gắn với thị trường cạnh tranh hoàn hảo bởi giá cả trên thị trường được hình thành dựa trên quan hệ cung – cầu. Ngoài ra, thị trường chứng khoán là một thị trường liên tục. Chứng khoán sau khi được phát hành trên thị trường sơ cấp sẽ được mua bán nhiều lần trên thị



trường thứ cấp, đảm bảo nhà đầu tư có thể chuyển chứng khoán của họ thành tiền mặt bất cứ lúc nào. Với các đặc điểm đó, có thể thấy thị trường chứng khoán giúp cung cấp cho công chúng một môi trường đầu tư và khả năng thanh toán cho các chứng khoán. Thị trường chứng khoán còn giúp huy động vốn đầu tư cho nền kinh tế và đánh giá giá trị doanh nghiệp cũng như tình hình của nền kinh tế. Ngoài ra, đây cũng là môi trường giúp Chính phủ thực hiện giúp sách kinh tế vĩ mô.

### 3. Phân loại

Dựa vào cơ cấu tổ chức, thị trường chứng khoán được phân thành hai loại là: thị trường sơ cấp – nơi mua bán những chứng khoán được phát hành lần đầu và thị trường thứ cấp – thị trường mua bán chứng khoán đã được phát hành ở thị trường sơ cấp. Hai thị trường này luôn tác động lẫn nhau: trong khi thị trường sơ cấp là cơ sở để hình thành thị trường thứ cấp, thị trường thứ cấp lại là điều kiện để thị trường sơ cấp phát triển. Thị trường thứ cấp còn được tổ chức thành hai thị trường nhỏ là thị trường tập trung – nơi mà các chứng khoán được giao dịch phải thỏa mãn các tiêu chuẩn niêm yết và hoạt động giao dịch được thực hiện tại sở giao dịch và thị trường phi tập trung, hay còn gọi là thị trường trao tay, là thị trường mà việc giao dịch được thực hiện qua hệ thống máy tính hoặc đường dây viễn thông với phương thức mua bán thẳng cho bất kỳ ai chấp nhận mức giá đưa ra.

Căn cứ vào công cụ tham gia, thị trường chứng khoán được phân loại thành ba thị trường là: thị trường chứng khoán nhà nước – nơi mua bán các loại chứng khoán do nhà nước phát hành như trái phiếu chính phủ, công trái, chứng chỉ đầu tư... để huy động vốn cho xã hội, thị trường trái phiếu doanh nghiệp – nơi mua bán các trái phiếu do doanh nghiệp phát hành nhằm huy động vốn và thị trường cổ phiếu – nơi mua bán cổ phiếu và là bộ phận cơ bản của thị trường chứng khoán.

### 4. Chủ thể tham gia thị trường chứng khoán

Theo tổng quát, tham gia vào thị trường chứng khoán có nhiều chủ thể khác nhau. Thứ nhất là chủ thể phát hành chứng khoán. Đó có thể là các công ty, xí nghiệp, các tổ chức tài chính và nhà nước... là những chủ thể có nhu cầu về vốn đầu tư và được nhà nước cho phép phát hành chứng khoán để huy động vốn. Thứ hai là người đầu tư – những người có vốn nhàn rỗi và muốn mua chứng khoán để kiếm lời, có thể là các pháp nhân kinh tế và các thể nhân. Thứ ba là người kinh doanh chứng khoán là những người chỉ mua chứng khoán nhằm kiếm lợi cho bản thân. Thứ tư, tham gia thị trường chứng khoán còn có người môi giới chứng khoán là chủ thể kết nối nguồn cung (chủ thể bán hoặc phát hành chứng khoán) với nguồn cầu (chủ thể cần mua chứng khoán). Người môi giới chứng khoán có thể là các thể nhân hay pháp nhân (công ty môi giới chứng khoán). Thứ năm là người tổ chức thị trường. Đó là Ban điều hành của Sở giao dịch giúp tổ chức các khâu hoạt động trên thị trường và chuyển tải luật lệ của nhà nước. Thứ sáu là người điều hòa thị trường, là cơ quan do nhà nước thành lập: Ủy ban điều hành thị trường chứng khoán, Hội đồng chứng khoán quốc gia... Ngoài ra, còn có các chủ thể phụ quan trọng giúp cho hệ thống giao dịch trên thị trường chứng khoán đạt hiệu quả như: công ty máy tính, trung tâm lưu ký và thanh toán bù trừ chứng khoán, các công ty đánh giá mức tính nhiệm ...

### 5. Nguyên tắc hoạt động

Để thị trường chứng khoán có thể hoạt động tốt và hiệu quả, đảm bảo cho các quan hệ mua bán được diễn ra công khai, bình đẳng và hợp lý, các chủ thể tham gia vào thị trường phải tôn trọng các nguyên tắc sau:

Nguyên tắc đăng ký giao dịch: theo đó, sở giao dịch chứng khoán sẽ chỉ chọn một số loại chứng khoán của những công ty đủ tiêu chuẩn nhất định. Nguyên tắc này giúp sở giao dịch nắm được những chứng khoán có chất lượng cao, chiếm doanh số giao dịch lớn, những chứng khoán có ảnh hưởng mạnh đến giá cả chứng khoán trong nền kinh

tế. Qua đó, nhà nước có thể nắm được tình hình biến động của thị trường chứng khoán và kịp thời thực hiện biện pháp quản lý thích hợp.

Nguyên tắc công khai hóa thông tin: đó là các công ty, khi tham gia vào sở giao dịch chứng khoán, phải cung cấp đầy đủ và chính xác các thông tin về tình hình tài chính, phương án kinh doanh, chính sách phân phối lợi nhuận... để sở giao dịch có thể theo dõi và đưa vào danh mục chứng khoán những công ty đủ điều kiện cũng như loại ra những công ty không đủ tiêu chuẩn. Nguyên tắc này giúp cung cấp thông tin kịp thời, chính xác, đảm bảo tính trung thực của thị trường và góp phần giúp đánh giá chứng khoán.

Nguyên tắc đấu giá chứng khoán và thực hiện theo trình tự ưu tiên: Đây là một trong những phương pháp định giá cổ điển trong giao dịch chứng khoán. Theo đó, sở giao dịch sẽ chọn ra một số loại chứng khoán có doanh số giao dịch lớn và có sức hút với nhà đầu tư trên thị trường để đấu giá tại sàn giao dịch của sở giao dịch nhằm mục đích công khai và tạo sự bình đẳng trong hoạt động giao dịch. Bên cạnh đó, trước phiên giao dịch, các lệnh mua và bán sẽ được sắp xếp lại theo nguyên tắc ưu tiên về giá: lệnh đặt bán được xếp từ giá thấp đến cao và lệnh đặt mua sẽ được xếp từ giá cao đến thấp. Ngoài ra, còn có các nguyên tắc phụ khác như: ưu tiên về thời gian (những lệnh cùng mức giá thì sẽ ưu tiên lệnh đến trước), ưu tiên về khách hàng (ưu tiên cho khách hàng cá nhân trước khách hàng là nhà đầu tư có tổ chức), ưu tiên về khối lượng (lệnh có khối lượng lớn sẽ được ưu tiên trước) và ưu tiên ngẫu nhiên (tức là chỉ ưu tiên về giá, sau đó các lệnh sẽ được máy tính sắp xếp một cách ngẫu nhiên)

Nguyên tắc thanh toán thuận tiện và nhanh chóng: đây là nguyên tắc giúp tổ chức hệ thống thanh toán có hiệu quả, đảm bảo nhanh chóng, chính xác, thuận tiện và an toàn. Theo đó, các chủ thể tham gia thị trường chứng khoán có thể thanh toán trực tiếp, thanh toán qua tài khoản ngân hàng hoặc qua máy điện toán...

## 6. Ưu điểm và nhược điểm

Thị trường chứng khoán có nhiều ưu giúp cho nền kinh tế của một quốc gia phát triển. Trước hết, nó khuyến khích người dân tiết kiệm và thu hút nguồn vốn nhàn rỗi của họ vào đầu tư. Thay vì gửi tiết kiệm trong ngân hàng, họ có thêm một lựa chọn khác là đầu tư vào chứng khoán, rủi ro cao hơn nhưng lợi nhuận cũng cao hơn. Thấy được lợi ích đó, người dân sẽ sẵn sàng tiết kiệm và đầu tư vốn vào chứng khoán nhiều hơn. Và điều đó giúp lưu động hóa các nguồn vốn nhàn rỗi trong nước. Nhờ đó, nhà nước và các doanh nghiệp sẽ có thể chủ động hơn trong việc huy động vốn và có thể huy động trực tiếp từ các nguồn tiết kiệm bằng cách phát hành cổ phiếu và trái phiếu. Họ sẽ không quá phụ thuộc vào ngân hàng để có vốn kinh doanh như trước đây. Ngoài ra, trường chứng khoán chính là công cụ giúp kiểm soát và thu hút vốn đầu tư nước ngoài bởi thị trường hoạt động công khai và các thông tin đều được cung cấp chính xác và kiểm soát chặt chẽ. Các nhà đầu tư nước ngoài có thể xem xét các thông tin đó và dễ dàng đầu tư vào. Điều đó sẽ tạo điều kiện cho quá trình cổ phần hóa các doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần. Đồng thời, thị trường chứng khoán giúp kích thích doanh nghiệp hoạt động đàng hoàng hơn bởi chỉ có kinh doanh hợp pháp và có tài chính lành mạnh thì các doanh nghiệp mới thu hút được người dân và được họ tin tưởng mua cổ phiếu.

Tuy có nhiều ưu điểm nhưng nhìn chung, thị trường chứng khoán cũng có không ít nhược điểm. Trước tiên, ta phải nhắc đến yếu tố đầu cơ. Một số chủ thể tham gia thị trường chứng khoán vì muốn mưu lợi riêng mà đầu cơ, làm dẫn đến tình trạng khan hiếm hay thừa thãi cổ phiếu và khiến cho giá của cổ phiếu tăng giảm đột biến. Bên cạnh đó, một số chủ thể tham gia thị trường, thông qua công việc biết được thông tin nội bộ của một đơn vị kinh tế, mua hoặc bán cổ phiếu của đơn vị kinh tế đó làm ảnh hưởng đến giá cổ phiếu trên thị trường. Ngoài ra, một số người còn mua bán cổ phiếu ngoài thị trường chứng khoán gây ra ảnh hưởng và tạo áp lực cho các nhà đầu tư khác. Còn có các khuyết điểm khác mà thị trường chứng khoán gây ra cho các doanh nghiệp. Khi họ tham gia vào thị trường và trở thành công

ty đại chúng, họ khó bảo đảm được các thông tin mật của công ty và có thể trở nên phụ thuộc lớn vào thị trường chứng khoán.

### 7. Xu hướng phát triển trong tương lai

Trong thời đại toàn cầu hóa như ngày nay, xu hướng quốc tế hóa là điều không thể thiếu đối với thị trường chứng khoán. Việc thu hút vốn đầu tư nước ngoài là không thể thiếu đối với việc phát triển kinh tế của một quốc gia và quá trình thu hút vốn đầu tư nước ngoài đó chính là bước khởi đầu của xu hướng quốc tế hóa của thị trường chứng khoán.

Song hành với xu hướng đó chính là sự gia tăng các nhà đầu tư chuyên nghiệp. Trong thời đại công nghệ thông tin cùng sự phát triển của nền kinh tế, các nhà đầu tư càng muốn kiếm được lợi nhuận từ thị trường chứng khoán thì càng phải được đào tạo chuyên nghiệp hơn. Do đó, sự gia tăng các nhà đầu tư chuyên nghiệp là xu hướng tất yếu của thị trường chứng khoán.

Bên cạnh đó, khi thị trường chứng khoán phát triển, khi các doanh nghiệp cần vốn cùng các nhà đầu tư muốn kiếm lời có xu hướng tham gia vào thị trường chứng khoán, nguồn vốn dần được chứng khoán hóa trên thị trường chứng khoán giúp cho thị trường chứng khoán ngày càng phát triển và đồng thời, đẩy mạnh sự phát triển của thị trường chứng khoán phái sinh.

## III. Giới thiệu về thị trường bất động sản

### 1. Khái niệm

Bất động sản (Real Estate): nói chung là các tài sản bao gồm: đất đai, nhà ở, các công trình xây dựng và các tài sản khác gắn liền với đất đai do nhà nước quy định ở điều 174. Chủ sở hữu của bất động sản có thể sử dụng, mua bán, cho tặng, ký quỹ,... nhưng ở Việt Nam thì phải chịu sự quản lý của nhà nước.

Bất động sản cơ bản được chia thành ba loại: Bất động sản có đầu tư xây dựng, bất động sản không có đầu tư xây dựng và bất động sản đặc biệt. Thứ nhất là bất động sản có đầu tư xây dựng, đây là nhóm bất động sản có tỷ trọng rất lớn, phức tạp và là nhóm chiếm phần lớn các giao dịch trên thị trường. Thứ hai là bất động sản không có đầu tư xây dựng, nhóm bất động sản này thường nằm ngoài khu vực đô thị lớn để thuận tiện cho mục đích sử dụng như: sử dụng cho nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm muối, đất chừa sử dụng... Cuối cùng là bất động sản đặc biệt, là nhóm dành riêng cho các công trình bảo tồn những di sản văn hóa – tôn giáo của quốc gia như: nhà thờ, đình chùa,...

### 2. Ưu và khuyết điểm

#### Ưu điểm

Thị trường bất động sản có rất nhiều ưu điểm và đây là ba ưu điểm chính khiến thị trường bất động sản trở thành một trong những thị trường có sức hút lớn đối với các nhà đầu tư. Thứ nhất, thị trường bất động sản là một trong những thị trường mang lại lợi nhuận nhanh chóng nhất nhưng đòi hỏi người tham gia vào thị trường phải có đầy đủ những kiến thức chuyên môn lẫn nhiều yếu tố khác. Thứ hai, đa số các lĩnh vực kinh tế, kinh doanh và trong cuộc sống hàng ngày đều có mối liên hệ mật thiết đến thị trường bất động sản. Cuối cùng, thị trường bất động sản là một trong những thị trường có sức mạnh rất lớn góp phần phát triển đất nước và tạo lập mối quan hệ với các nước trên thế giới.

#### Khuyết điểm

Tuy thị trường bất động sản có rất nhiều ưu điểm nhưng bên cạnh đó khuyết điểm cũng rất nhiều và dễ dàng gây ra những hậu quả không thể lường trước được. Một là, do là thị trường có khả năng phát triển rất mạnh mẽ nên nó dễ kéo ta nhịp độ phát triển của thị trường dẫn đến sự đầu tư tràn lan, thiếu quy hoạch đồng bộ dẫn đến lãng phí tài nguyên – tiền bạc của quốc gia như nhiều công trình không xoay vốn và bỏ hoang. Hai là, luật pháp cần phải rất chặt chẽ để bảo vệ những nhà đầu tư vào thị trường này tránh khỏi hiện trạng giao dịch, mua bán, chuyển nhượng,... trái pháp luật. Ba là, giá của thị trường bất động sản nước ta đã bị đẩy lên quá cao so với thu nhập của người dân. Điều này đã gây rất nhiều khó khăn trong cuộc sống hàng ngày của người dân có thu nhập thấp. Cuối cùng là, ngoài những luật pháp bảo vệ người

đầu tư vào thị trường chứng khoán, nhà nước cũng cần phải có những chính sách tái định cư một cách hợp lý (phóng mặt bằng, giải tỏa,...)

### 3. Dự đoán tương lai

Trong năm 2012, theo các nhà phân tích thị trường, diễn biến thị trường bất động sản được chia làm hai giai đoạn chính:

Giai đoạn 1 (tháng 1 – 4): là giai đoạn trầm lắng, giao dịch không diễn ra hoặc diễn ra với giá trị không lớn. Nhiều doanh nghiệp rơi vào tình trạng khó khăn dẫn đến phá sản.

Giai đoạn 2 (tháng 4 – 12): theo hai xu hướng:

- Một là, nhiều dự án mới không được triển khai hoặc triển khai chậm với tiến độ nhưng đây không hẳn hoàn toàn là điều bất lợi vì như vậy thì các nhà đầu tư tiềm năng cũng không phải đóng tiền theo tiến độ. Bên cạnh đó, một số chủ đầu tư bỏ ngang hay giảm giá bán các sản phẩm đã đóng tiền nên lượng tiền thu về không đủ đáp ứng phát triển doanh nghiệp.
- Hai là, vẫn có những dự án đã được hoàn thiện giúp ta thấy được sự phục hồi của thị trường, các chủ dự án đã sắp xếp được tài chính hay các nhà đầu tư đã có niềm tin lại với các dự án.

Nhìn chung trong tương lai, thị trường phải đi lên đó là chu trình không thể khác do giá bất động sản đã nằm ở vùng đáy trong thời gian khủng hoảng 2011 – 2012. Nhưng hiện tại không phải là thời điểm bùng nổ của thị trường do nhiều doanh nghiệp đang trong tình trạng khó khăn, nhiều công trình dự án bị trì trệ, nhiều khoảng đầu tư thua lỗ và đặc biệt là các rủi ro liên quan đến hệ thống ngân hàng (do hệ thống ngân hàng là nguồn cung cấp tài chính quan trọng cho thị trường bất động sản).

### 4. Yếu tố ảnh hưởng đến thị trường bất động sản

Thị trường bất động sản là một thị trường nhạy cảm, nó dễ dàng bị tác động bởi các chính sách hay tác động ngoại cảnh nào đó. Nhìn chung gồm ba yếu tố chính: Các yếu tố tự nhiên, các yếu tố kinh tế, các yếu tố về chính trị và pháp luật của nhà nước.

Một là, các yếu tố tự nhiên, giá trị bất động sản bị chi phối rất lớn bởi địa hình và vị trí địa lý. Giá của bất động sản cao khi nằm ở vị trí địa lý thuận lợi như nằm trong trung tâm (đô thị), địa hình, tính chất của đất, nằm ở những chốt giao thông quan trọng và đặc biệt là tình trạng môi trường ảnh hưởng rất lớn đến giá của bất động sản.

Hai là, các yếu tố kinh tế, gồm có hai yếu tố chính là sự phát triển kinh tế và các yếu tố kinh tế vĩ mô.

Phát triển kinh tế dẫn đến:

- Nhu cầu sử dụng đất tăng (xây cơ sở xuất, khu thương mại, dịch vụ,...).
- Công nghiệp hóa hiện đại hóa làm cho mục đích sử dụng đất chuyển từ nông nghiệp sang công nghiệp và dịch vụ.
- Phát triển khoa học – kỹ thuật tạo ra các bất động sản mới hay cải tạo bất động sản cũ cho phù hợp với kinh doanh, thúc đẩy giao dịch trên thị trường bất động sản.

Các yếu tố thuộc kinh tế vĩ mô ảnh hưởng đến thị trường bất động sản có:

- Giá của bất động sản phụ thuộc vào tính hình cung cầu bất động sản
- Hiện trạng vùng lân cận
- Mức độ tăng trưởng GDP
- Mức thu nhập bình quân đầu người
- Mức giá bình quân của các loại đất
- Tình hình lạm phát
- Tình hình của các loại thị trường: thị trường vàng, thị trường chứng khoán,...



Các yếu tố về chính trị và pháp luật của nhà nước: để ổn định thị trường này thì chỉ có thông qua hệ thống các chính sách và pháp luật của nhà nước.

### 5. Vai trò

Thị trường bất động sản là một trong những thị trường quan trọng trong việc phát triển kinh tế của đất nước vì nó chiếm tỉ trọng rất lớn khoảng 40% lượng của cải vật chất của một quốc gia, các hoạt động của thị trường bất động sản chiếm 30% tổng các hoạt động của nền kinh tế. Bất động sản bên cạnh là tài sản của các hộ gia đình mà trong thời đại kinh tế ngày nay bất động sản được coi là nguồn vốn khi thế chấp. Khi ta có những chính sách để quản lý và phát triển tốt loại thị trường này thì sẽ giúp ích rất nhiều cho nền kinh tế như: gia tăng quốc sách, phát triển đô thị, giải quyết các vấn đề về nhà cửa,...

## IV. Giới thiệu về thị trường vàng

### 1. Định Nghĩa

Thị trường vàng : Nói 1 cách đơn giản nhất, thị trường vàng là nơi diễn ra các hoạt động mua bán và trao đổi vàng có sự cạnh tranh. Trong số tất cả các kim loại quý, vàng là phổ biến nhất do sự quan trọng, tính bền cũng như giá trị và công dụng của nó. Vàng còn được dùng để đầu tư . Các nhà đầu tư thường mua vàng như một hàng rào hoặc bên cạnh đối với kinh tế, khủng hoảng tiền tệ chính trị, xã hội (bao gồm cả thị trường đầu tư đang giảm , đang phát triển, nợ quốc gia, không tiền tệ, lạm phát, chiến tranh và bất ổn xã hội). Thị trường vàng cũng như các thị trường khác, cũng có thể bị đầu cơ, đặc biệt là thông qua việc sử dụng các hợp đồng tương lai và các dẫn xuất. Lịch sử của tiêu chuẩn vàng, vai trò của dự trữ vàng của ngân hàng trung ương, vàng tương quan thấp với giá cả hàng hóa khác, và giá cả của nó liên quan đến tiền tệ trong cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu 2007-2012, cho thấy vàng ứng xử giống như một loại tiền tệ hơn một mặt hàng .

### 2. Những yếu tố ảnh hưởng đến giá vàng

- Ngân hàng trung ương
- Rào cản chống lại lạm phát
  - Nhu cầu trang sức và công nghiệp
  - Tái sử dụng vàng trang sức
- Mua bán ngắn
- Chiến tranh, xâm lược và kẻ thù quốc gia

### 3. Ưu, Nhược Điểm Của Vàng<sup>1</sup>

Vàng đã từng được sử dụng để sao lưu tiền tệ Ngay từ đế chế Byzantine, vàng đã được dùng để hỗ trợ các đơn vị tiền tệ được coi là hợp pháp tại quốc gia nó xuất xứ. Vàng cũng được sử dụng như là đồng tiền dự trữ được thế giới thông qua gần như trong suốt thế kỉ 20; Hoa Kỳ đã sử dụng tiêu chuẩn vàng cho đến năm 1971 khi tổng thống Nixon dừng tiêu chuẩn này lại.

Một trong những lý do cho việc sử dụng vàng là khả năng giới hạn lượng tiền giấy được in của một quốc gia. Bởi vì từ xưa cho đến nay, mọi quốc gia đều có giới hạn cung cấp vàng của nó. Cho đến khi tiêu chuẩn vàng bị ngưng lại, một quốc gia chỉ được in số lượng tiền giấy bằng với lượng vàng họ sở hữu. Mặc dù tiêu chuẩn vàng không còn được sử dụng trên thế giới, một vài chuyên gia kinh tế cho rằng chúng ta sử dụng lại tiêu chuẩn đó do sự biến động của đồng Dollar và các đơn vị tiền tệ khác.

Vàng được sử dụng như một hàng rào chống lại lạm phát Nhà đầu tư thường mua một số lượng lớn vàng khi đất nước họ ở mức lạm phát cao. Nhu cầu vàng tăng suốt thời kỳ lạm phát do giá trị vốn có và nguồn cung có giới hạn. Vì vàng không thể được pha loãng, vàng có thể giữ lại giá trị tốt hơn nhiều so với các hình thức của tiền tệ.

<sup>1</sup> Tổng hợp từ: <http://www.oxy.co/>;  
<http://www.youtube.com>



Giá vàng ảnh hưởng đến quốc gia xuất và nhập khẩu nó.

Giá trị tiền tệ của một quốc gia gắn liền với giá trị xuất nhập khẩu. Khi một quốc gia nhập khẩu nhiều hơn xuất khẩu, giá trị đồng tiền của quốc gia đó sẽ suy giảm. Mặt khác, giá trị tiền tệ sẽ tăng lên nếu quốc gia trở thành một nước xuất khẩu ròng. Như vậy, một quốc gia xuất khẩu vàng hoặc có quyền truy cập vào dự trữ vàng sẽ thấy sự gia tăng sức mạnh đồng tiền của mình khi giá vàng tăng, vì điều này làm tăng giá trị của tổng kim ngạch xuất khẩu của đất nước.

Nói cách khác, sự gia tăng trong giá vàng có thể tạo ra thặng dư thương mại hoặc giúp bù đắp thâm hụt thương mại. Ngược lại, các nước nhập khẩu vàng lớn chắc chắn sẽ kết thúc có một đồng tiền yếu đi khi giá của giá vàng tăng. Ví dụ, các quốc gia chuyên sản xuất các sản phẩm được làm bằng vàng, nhưng không có đủ dự trữ vàng của riêng mình, sẽ là nhà nhập khẩu lớn của vàng. Vì vậy, họ sẽ được đặc biệt nhạy cảm với sự gia tăng trong giá vàng.

Mua vàng có xu hướng làm giảm giá trị của đồng tiền được sử dụng để mua nó.

Khi các ngân hàng trung ương mua vàng, nó ảnh hưởng đến việc cung cấp và nhu cầu của các loại tiền tệ trong nước và có thể dẫn đến lạm phát. Điều này phần lớn là do thực tế rằng các ngân hàng dựa trên in thêm tiền để mua vàng, và do đó tạo ra một nguồn cung cấp dư thừa của đồng tiền.

Nhiều người nhầm lẫn sử dụng vàng như là một chủ thể để xác định giá trị tiền tệ của một quốc gia. Tuy nhiên, mối quan hệ giữa vàng và tiền tệ không phải luôn luôn là một mối quan hệ nghịch đảo như nhiều người giả định.

Vàng có một tác động sâu sắc về giá trị của tiền tệ thế giới. Mặc dù tiêu chuẩn vàng đã bị bỏ rơi, vàng như một loại hàng hóa có thể hoạt động như là một thay thế cho tiền tệ và được sử dụng như một hàng rào chống lạm phát có hiệu lực. Không có nghi ngờ rằng vàng sẽ tiếp tục đóng một vai trò trong thị trường ngoại hối. Vì vậy, nó là một kim loại quan trọng để theo dõi và phân tích khả năng độc đáo của nó để đại diện cho sức khỏe của cả hai nền kinh tế địa phương và quốc tế.

## V. Giới thiệu về thị trường ngoại tệ

### 1. Đặc điểm của thị trường ngoại tệ

Tính thanh khoản cao: với đặc điểm là một thị trường lớn và liên thông toàn cầu, thị trường ngoại tệ có tính thanh khoản cao. Bất cứ thời gian nào, bạn cũng có thể mua hoặc bán giá mà bạn muốn và một người trong thị trường sẽ sẵn sàng giao dịch với bạn. Thị trường ngoại tệ trải rộng khắp thế giới nên có sự phân tán địa lý.

Hoạt động liên tục trừ cuối tuần và một số ngày nghỉ, từ 20 giờ 15 giờ GMT ngày Chủ nhật đến 22 giờ GMT ngày thứ sáu.

Có nhiều yếu tố ảnh hưởng đến tỉ giá hối đoái như sự kiện chính trị, xã hội (thiên tai chiến tranh...), tỉ lệ lạm phát, sự biến động của lãi suất... Không có địa điểm cụ thể.

Người giao dịch thực hiện giao dịch qua các phương tiện thông tin hiện đại như máy tính, điện thoại...

Cần một đồng tiền đóng vai trò làm ngoại tệ

Ngôn ngữ được sử dụng rất ngắn gọn nhưng mang tính chất nghiệp vụ nên rất khó hiểu với người thường.

### 2. Vai trò của thị trường ngoại tệ

Cân đối các nhu cầu mua bán ngoại tệ để đáp ứng nhu cầu cho hoạt động xuất nhập khẩu, dịch vụ và các hoạt động kinh tế đối ngoại khác... Việc áp dụng cơ chế tỷ giá thả nổi khiến cho tỷ giá hối đoái luôn biến động, điều này gây ra những ảnh hưởng không nhỏ đến lợi ích của các chủ thể khi các nguồn thu, chi ngoại tệ trong tương lai của họ chịu ảnh hưởng rủi ro rất lớn về sự biến động của tỷ giá hối đoái. Sự tham gia của các ngân hàng và nhà đầu cơ sẽ

giải quyết vấn đề mỗi khi có sự mất cân đối giữa cung và cầu ngoại tệ, từ đó tỷ giá hối đoái sẽ được cân bằng.

Phòng chống rủi ro tỉ giá: tỷ giá hối đoái trên thị trường được thả nổi ở đa số các quốc gia. Lợi ích của các công ty đa quốc gia và các công ty xuất nhập khẩu chịu ảnh hưởng rất lớn từ tỉ giá hối đoái đó, vì vậy mà các công ty cần áp dụng các biện pháp phòng chống rủi ro như mua bán kỳ hạn, quyền chọn... của thị trường.

Tạo ra thu nhập cho người sở hữu ngoại tệ: Phục vụ cho quá trình chu chuyển, thanh toán trong các lĩnh vực thương mại và phi thương mại nhờ vào khả năng đáp ứng nhu cầu mua bán, trao đổi ngoại tệ của thị trường ngoại tệ. Bên cạnh đó, thị trường ngoại tệ còn cung cấp công cụ giúp ngân hàng trung ương thực hiện được các chính sách tiền tệ, từ đó chính phủ có thể điều khiển nền kinh tế theo mục tiêu của mình. Không những thế, thị trường ngoại hối còn có chức năng tín dụng. Cuối cùng, thị trường ngoại tệ còn là cánh tay phải đắc lực cho các nhà kinh tế nghiên cứu trong việc phòng ngừa rủi ro hối đoái trong trao đổi ngoại tệ, đồng thời cũng hỗ trợ các nhà đầu cơ thu được lợi nhuận một khi họ đưa ra những dự đoán đúng về tỷ giá hối đoái.

### **3. Chức năng của thị trường ngoại tệ**

Đáp ứng nhu cầu mua bán, trao đổi ngoại tệ

Điều khiển nền kinh tế theo mục tiêu của chính phủ  
Chức năng tín dụng

Cung cấp công cụ để phòng ngừa rủi ro. Bên cạnh đó, còn giúp các nhà đầu cơ thu được lợi nhuận nếu họ dự đoán đúng tỉ giá hối đoái

### **4. Lý do khiến người ta đầu tư vào thị trường ngoại hối**

Đầu tư nước ngoài

Bảo vệ chủ thể khỏi rủi ro của ngoại tệ khác

Đầu cơ. Hầu hết người ta đến với sàn giao dịch với lí do thứ ba. Họ lợi dụng sự chênh lệch tỉ giá giữa các đồng tiền để kiếm lợi.

### **5. Thành phần tham gia**

Các thành phần tham gia thị trường ngoại tệ rất đa dạng.

Đầu tiên phải kể đến các ngân hàng. Trong đó, ngân hàng trung ương là quan trọng nhất với vai trò định hướng thị trường như ổn định, tổ chức, kiểm soát và điều hành.

Các ngân hàng thương mại và ngân hàng đầu tư tham gia vào thị trường ngoại tệ để kinh doanh và cung cấp dịch vụ chuyển đổi tiền tệ cho khách hàng với vai trò là nhà môi giới.

Ngoài ra còn có các doanh nghiệp chủ yếu là kinh doanh xuất nhập khẩu. Họ vừa là chủ thể cầu ngoại tệ, vừa là chủ thể cung ngoại tệ.

Các cá nhân và nhà kinh doanh cũng là một thành phần tham gia vào thị trường này với nhu cầu rất đa dạng như đi du lịch, khám chữa bệnh, đi công tác...

Cuối cùng là các tổ chức tài chính phi ngân hàng và các công ty đa quốc gia.

### **6. Ưu điểm**

Thị trường ngoại tệ giao dịch 24/24h vì thế mà người tham gia có thể thực hiện giao dịch bất cứ lúc nào cần thiết.

Cùng với thị trường vàng, thị trường ngoại tệ quá lớn (giá trị giao dịch hằng ngày trên 4,000 tỷ USD) và có rất nhiều người tham gia, vì thế mà không ai hay một tổ chức nào có thể thao túng được nó.

Khả năng sinh lợi cao: người ta có thể kí một hợp đồng lớn với một số tiền kí quỹ nhỏ vì thị trường này cho phép sử dụng đòn bẩy cao là 1:500

Với đặc điểm là một thị trường lớn và liên thông toàn cầu, thị trường ngoại tệ có tính thanh khoản cao. Bất cứ thời gian nào, bạn cũng có thể mua hoặc bán giá mà bạn muốn và một người trong thị trường sẽ sẵn sàng giao dịch với bạn.

Thị trường hai chiều: giá cả luôn biến động liên tục lên xuống nên bạn có thể mua hoặc bán theo sự lên xuống của nó để kiếm lợi nhuận chênh lệch.

## **B. PHÂN TÍCH MỐI QUAN HỆ GIỮA THỊ TRƯỜNG VỐN VỚI CÁC THỊ**

### **TRƯỜNG**

Qua quá trình xem xét, nghiên cứu mối quan hệ của các thị trường với thị trường vốn, nhóm chúng em đã rút ra kết luận là chỉ một số thị trường như chứng khoán, bất động sản tồn tại một mối quan hệ trực tiếp với thị trường vốn. Các thị trường còn lại thông qua việc phân tích sự thay đổi giá trị của hàng hóa, dịch vụ trong các thị trường, cũng như mối quan hệ của tất cả các thị trường tác động qua lại lẫn nhau thì mới nhìn thấy rõ sợi dây liên kết vô hình với thị trường vốn. Điều này được lý giải đơn giản là vì hàng hóa và dịch vụ từng thị trường cung cấp cũng như mục đích hoạt động của từng thị trường là khác nhau nên rất khó để tìm ra được mối liên hệ trực tiếp nào.

Ngoài ra, qua tình hình điều tra thực tế, cũng như lý thuyết, tất cả các thị trường đều được vận hành theo chính sách kinh tế vĩ mô của nhà nước. Nên ở đây, nhóm chúng em sẽ có thêm phần phân tích các sự tác động của nền kinh tế vĩ mô đã gây ảnh hưởng như thế nào đến các thị trường. Qua đó, phần nào làm rõ thêm hơn mối liên hệ, sợi dây liên kết chung của các thị trường lẫn nhau hay mối liên hệ của thị trường vốn với các thị trường khác nói riêng.

### **I. Thị trường chứng khoán**

Bản thân thị trường chứng khoán là một bộ phận của thị trường vốn. Do đó, thị trường chứng khoán phát triển sẽ làm cho thị trường vốn phát triển và ngược lại, thị trường chứng khoán đi xuống sẽ dẫn đến sự suy yếu của thị trường vốn.

Điều này dẫn đến việc nhóm chúng em sẽ chỉ phân tích những tác động của nền kinh tế vĩ mô lên thị trường này. Còn về mối liên hệ với các thị trường khác ngoài thị trường vốn thì thông qua phân tích của các thị trường bên dưới sẽ làm rõ hơn, nhằm tránh việc lặp lại trong bài báo cáo.

#### ***Tác động của chính sách điều hành nền kinh tế vĩ mô***

Tác động trực tiếp đến hoạt động đầu tư trên thị trường chứng khoán có ba nhân tố vĩ mô cơ bản là: tỷ giá hối đoái, lạm phát và lãi suất.

Tỷ giá hối đoái là tỷ lệ về giá trị giữa đồng tiền nước này với nước khác. Do đó, sự tăng giảm của tỷ giá hối đoái sẽ làm ảnh hưởng lớn đến hoạt động của các doanh nghiệp, đặc biệt là những doanh nghiệp nhập nguyên liệu hay tiêu thụ sản phẩm ở nước ngoài. Điều đó sẽ tác động không nhỏ đến thị trường chứng khoán.

Lạm phát là sự mất giá của đồng tiền. Nó làm thay đổi hành vi tiết kiệm và tiêu dùng của người dân và các doanh nghiệp. Do đó, nếu tỷ lệ lạm phát không hợp lý sẽ gây khó khăn cho hoạt động sản xuất của các doanh nghiệp cũng như ngăn cản sự tăng trưởng và đổi mới của doanh nghiệp.

Về lãi suất, lãi suất Trái phiếu Chính phủ được xem là lãi suất chuẩn và nếu lãi suất này thay đổi sẽ ảnh hưởng tới giá chứng khoán: khi lãi suất chuẩn tăng, giá của các loại chứng khoán khác sẽ giảm xuống và ngược lại, khi lãi suất giảm thì giá của các loại chứng khoán khác sẽ tăng lên.

Bên cạnh cách nhân tố trên, chính sách điều tiết của Chính phủ cũng có tác động không nhỏ. Vào năm 2009, Chính phủ đã áp dụng các biện pháp gián tiếp kích cầu trên thị trường chứng khoán như miễn giảm thuế, giãn thuế thu nhập cá nhân, miễn thuế đối với các khoản thu nhập từ đầu tư vốn và chuyển nhượng vốn... đồng thời thực hiện chính sách tiền tệ là giảm lãi suất và hỗ trợ lãi suất. Chính sách đó đã giúp cho thị trường chứng khoán phát triển mạnh bởi khi

Chính phủ cắt giảm lãi suất, các nhà đầu tư có thể dễ dàng tiếp cận với các khoản vay và có thể mua thêm cổ phiếu bằng tiền vay với lãi suất thấp hơn từ ngân hàng. Cơ chế hỗ trợ lãi suất đã giúp tăng trưởng nhanh tín dụng nhưng đồng thời cũng gây ra những tác động tiêu cực không nhỏ như: tăng sức ép lên lãi suất làm, tăng chi phí vốn và giá thành sản xuất làm việc huy động vốn trái phiếu Chính phủ gặp khó khăn... Lãi suất và tỷ giá không ổn định làm ảnh hưởng lớn đến tâm lý và hoạt động của các nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán. Khi xảy ra lạm phát, thị trường tiền tệ bất ổn dẫn đến sự bất thường của giá vàng và ngoại tệ. Ngân hàng nhà nước phải thắt chặt chính sách tiền tệ. Việc chính sách vĩ mô thay đổi từ hỗ trợ tăng trưởng sang ổn định vĩ mô, hạn chế tín dụng đã gây sốc cho doanh nghiệp và các nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán. Sự đảo chiều của chính sách đã tác động không nhỏ đến luồng tiền và thị trường tài chính và tâm lý nhà đầu tư khiến cho thị trường chứng khoán bị ảnh hưởng lớn và trong trường hợp này, chỉ số chứng khoán rơi vào thời kỳ giảm điểm.

## II. Thị trường bất động sản

### 1. *Mối quan hệ với thị trường vốn*

Do những công trình (nhà ở, đường xá,...) là những dự án bất động sản lớn mang tầm cỡ quốc gia nên các dự án bất động sản này sẽ cần đến 1 số vốn khổng lồ dẫn đến thời gian thu hồi số vốn này là một khoảng thời gian dài, vì thế thị trường vốn và thị trường bất động sản có mối quan hệ rất mật thiết với nhau.

Trong thị trường bất động sản, nếu những cuộc giao dịch buôn bán, trao đổi, kinh doanh, chuyên nhượng, ... diễn ra một cách suôn sẻ thì khối lượng vốn khổng lồ sẽ được thu lại nhanh chóng và mang đến lợi nhuận hoặc ngược lại. Vì thế thị trường bất động sản chính là một trong những đầu ra cực kì quan trọng của thị trường vốn.

Do những đặc điểm cơ bản của bất động sản như : lâu bền, không thể di dời, ... nên nó đã được tận dụng và trở thành một trong những sản phẩm vay mượn quan trọng trong thị trường vốn. Vì thế khi thị trường bất động sản bị biến động nhất là giá của thị trường bị rớt nhanh chóng sẽ dẫn đến nhiều khoản vay nợ trở nên khó đòi được, từ đó dẫn đến gia tăng khả năng phá sản – vỡ nợ của các công ty, tổ chức trên thị trường vốn.

### 2. *Mối quan hệ với thị trường chứng khoán (Securities)*

Mối quan hệ giữa thị trường bất động sản và thị trường chứng khoán gần như là mối quan hệ tỉ lệ thuận, tức khi thị trường bất động sản có thông tin nào bất lợi sẽ kéo thị trường chứng khoán đi xuống và ngược lại. Bên cạnh đó, thị trường chứng khoán còn có tác dụng kim hãm sự bùng nổ của thị trường bất động sản (ví dụ cả 2 thị trường đang bùng nổ thì lượng bùng nổ sẽ san sẻ bớt qua thị trường chứng khoán chứ không chỉ đổ dồn qua thị trường bất động sản). Ngoài ra, lợi nhuận thu được từ những khoản đầu tư chứng khoán không những góp phần gia tăng số lượng giao dịch cho thị trường bất động sản mà còn tạo tính thanh khoản rất cao cho thị trường này.

### 3. *Mối quan hệ với thị trường vàng (Gold)*

- Do nước ta hơn 70% giao dịch các sản phẩm bất động sản bằng vàng nên khi giá vàng tăng đột biến dẫn đến các sản phẩm của thị trường bất động sản sẽ tạm dừng giao dịch do việc thay đổi giá tức thời.
- Khi thị trường chứng khoán có biến động không tốt thì thị trường vàng và thị trường bất động sản là những kênh được các nhà đầu tư ưu tiên chọn. Nhưng trong hoàn cảnh suy thoái kinh tế, khi cả thị trường chứng khoán lẫn bất động sản đi xuống nhưng thị trường vàng lại tăng đột biến.

### 4. *Tác động của chính sách điều hành nền kinh tế vĩ mô*

(Đã giới thiệu ở phần Bất động sản)

### III. Thị trường Vàng

#### 1. *Mối quan hệ với thị trường bất động sản (Real estate)*

Thị trường bất động sản thường có tin công bố hàng tháng về doanh số nhà xây mới, doanh số nhà chờ bán, hoặc giấy phép xây dựng. Các thông tin này được xem như yếu tố chủ đạo, vì thị trường nhà đất ảnh hưởng đến hầu hết các lĩnh vực. Sự thay đổi đột ngột tỷ giá vàng và đồng Đô la sẽ tác động tới các ngân hàng tín dụng, cụ thể là quy trình vay - nợ. Trên thế giới, những nước có thị trường bất động sản quan hệ chặt chẽ với các thị trường tiền tệ, thị trường vốn thì tác động này rất mạnh và trực tiếp. Khi giá vàng tăng đột biến, nhất là khi đồng tiền Việt Nam chưa đủ độ tin cậy và bảo đảm an toàn thì buộc cá nhân hay các nhà đầu tư phải tìm đến phương thức giao dịch mua bán bất động sản bằng vàng hay Đôla - Đó là điều hiển nhiên! Theo ước tính, các giao dịch bất động sản bằng vàng hiện nay vẫn chiếm từ 60 đến 70%.

#### 2. *Mối quan hệ với đồng Dollar Mỹ*

Trong cuộc chạy đua giá vàng, đã đến thời điểm để thực sự suy nghĩ vàng có mối quan hệ như thế nào đến đồng Dollar Mỹ. Thực chất, từ trước đến giờ vàng không thay đổi giá trị của nó mà chính là đồng Dollar định lại giá trị của vàng.

Để trả lời cho câu hỏi đầu là mối quan hệ giữa vàng và Dollar Mỹ chúng ta sẽ cùng xem xét ví dụ sau:

Giả dụ thế giới chỉ có 3 loại tiền tệ. Thứ nhất là đồng Dollar Mỹ, thứ hai là vàng và thứ ba là tất cả các loại tiền tệ còn lại (ví dụ: Yen, Rupee, Baht,...).

Chúng ta sẽ giả định rằng tỉ giá hối đoái giữa Dollar và vàng là 1 đơn vị vàng sẽ đổi được \$1000. Trên thực tế 1 đơn vị vàng tương đương với 1 ounce. Như vậy 1 đơn vị vàng hay 1 ounce vàng có giá trị bằng \$1000.

Chúng ta cũng sẽ giả định rằng tỉ giá hối đoái giữa Dollar và loại tiền tệ thứ 3- tất cả các loại tiền tệ còn lại trên thế giới (Rest of the World – ROW) là 1 US Dollar đổi được 2 ROW. Như vậy có thể nói 1 đồng Dollar Mỹ có giá trị gấp đôi giá trị trung bình của tiền tệ thế giới.

Chúng ta có hình vẽ:



3 loại tiền tệ này tác động qua lại lẫn nhau. Nếu giải phương trình

$$1 \text{ gold} = \$1000$$

$$\$1 = 2 \text{ ROW}$$

Chúng ta có :

$$1 \text{ gold} = 2000 \text{ ROW}$$

Tương tự với phương trình:

$$\$1 = 2 \text{ ROW}$$

$$1 \text{ gold} = 2000 \text{ ROW}$$



$$1 \text{ gold} = \$1000$$

Như vậy nếu chúng ta định giá 2 đối tượng tiền tệ trong tam giác này nghĩa là chúng ta đang định giá đối tượng thứ 3.

Trong trường hợp này chúng ta sẽ xác định tỷ giá hối đoái của Dollar và vàng. Vì vậy ta sẽ giả định tỷ giá giữa vàng và ROW là hằng số. Nếu như bây giờ đồng Dollar bị mất giá. 1 USD chỉ đổi được 1 ROW. Giải phương trình:

$$\$1 = 1 \text{ ROW}$$

$$1 \text{ gold} = 2000 \text{ ROW}$$

Suy ra

$$1 \text{ gold} = \$2000$$

Từ ví dụ trên, ta thấy khi giá Dollar giảm thì giá vàng sẽ tăng. Trả lời cho câu hỏi “Mối liên hệ giữa vàng và Dollar Mỹ”: giá vàng tỉ lệ nghịch với giá Dollar Mỹ.

Từ mối quan hệ nghịch đảo giữa vàng và đô-la Mỹ, ta có thể ngầm hiểu rằng về cơ bản, vàng sẽ có mối quan hệ tỷ lệ thuận với những đồng tiền có diễn biến trái chiều rõ rệt nhất so với đồng đô-la. Đồng euro đã được kiểm chứng là đồng tiền đối sánh của đô-la Mỹ do EUR/USD là cặp tiền tệ được giao dịch rộng rãi nhất trên thị trường ngoại hối. Với cương vị là đồng tiền chính thức của nền kinh tế lớn thứ hai thế giới sau Mỹ, đồng tiền chung châu Âu đang dần trở thành đối trọng so sánh với đồng đô-la trong mối quan hệ trái chiều: đồng euro tăng giá khi đô-la mất giá và ngược lại.

### 3. Tác động của chính sách điều hành nền kinh tế vĩ mô

Vàng trước hết là một hàng hóa nên giá của nó dao động dựa trên các yếu tố cung cầu. Và đó chính là loại hàng hóa mà toàn thế giới đều muốn có với mục đích sử dụng và nhu cầu khác nhau. Tùy vào mục đích sử dụng mà nhu cầu về vàng tăng giảm trong từng thời kỳ khác nhau. Để đáp ứng được sự thay đổi đó và yêu cầu giao dịch trên thế giới, vàng thường được định giá theo USD – đồng tiền được xem là mang tính thanh toán trên toàn cầu. Vì thế, giá trị đồng USD thay đổi sẽ dẫn đến sự biến động của giá vàng và các yếu tố ảnh hưởng đến giá trị đồng USD cũng tác động đến giá vàng.

Ngày nay, sự mất giá của các đồng tiền mạnh, đặc biệt là đồng USD, dẫn đến sự tăng giá trị của vàng, làm cho giá vàng tăng lên. Ví dụ như trước khi FED giảm lãi suất cơ bản, 1 ounce vàng có giá là 1000 USD nhưng sau khi FED cắt giảm lãi suất, vàng do bị định giá thấp bởi USD mất giá sẽ được thị trường tự động điều chỉnh bằng cách nâng giá vàng lên và trong trường hợp này, 1 ounce vàng sẽ có giá là 1050 USD.

Đồng thời, xu hướng dài hạn của đồng USD là giảm giá và của vàng là tăng lên cùng sự hồi phục của các nền kinh tế trên thế giới, sự đầu tư của các nhà đầu tư bị ảnh hưởng, chuyển từ giảm phát sang lạm phát – nhân tố sẽ hỗ trợ tốt cho kim loại quý là vàng.

Bên cạnh sự tác động của đồng USD, vàng còn bị tác động bởi lãi suất. Khi các ngân hàng trung ương tại thị trường mới nổi quyết định giảm tỷ lệ lãi suất, tức là chi phí vay mượn cũng sẽ giảm đi, lạm phát sẽ vượt mức lợi nhuận tiết kiệm và tạo ra mức lãi suất thực âm. Khi đó, giới đầu tư, để bảo vệ cho tài sản của mình khỏi nguy cơ xuống giá, sẽ có xu hướng chuyển sang thị trường kim loại quý, tức là thị trường vàng. Trong trường hợp này, nhu cầu về vàng lại tăng lên dẫn đến sự gia tăng giá vàng trong tương lai.

Ngoài ra, sự nổi lên của giới trung lưu ở Trung Quốc và Ấn Độ (nơi nhập khẩu vàng lớn) cũng làm nhu cầu về vàng chẳng những tăng lên mà còn tăng theo cấp số nhân. Bởi tại các nước này, những món quà đặc biệt mà mọi người dành tặng cho nhau trong các ngày lễ chủ yếu là được làm từ vàng nên sự gia tăng của giới trung lưu làm cho nhu cầu về vàng tăng cao và do đó, giá vàng được thị trường tự động điều chỉnh sẽ tăng theo.

## IV. Thị trường ngoại tệ

### 1. Mối quan hệ với thị trường chứng khoán

Thị trường chứng khoán là một trong những thị trường hấp dẫn các nhà đầu tư nhiều nhất. Vì chứng khoán tồn tại đã lâu, bên cạnh đó các nhà đầu tư cá nhân có thể liên hệ với các công ty mà họ mua chứng khoán. Vậy nên, khi thị trường chứng khoán hoạt động tốt, các nhà đầu tư sẽ tự khắc dồn tiền vào thị trường chứng khoán. Ngược lại, khi thị trường chứng khoán có dấu hiệu khó khăn, các nhà đầu tư sẽ tự khắc rút tiền ra khỏi thị trường.

Hiện nay, sự toàn cầu hóa diễn ra mạnh mẽ đã tạo nhiều cơ hội mới cho các nhà đầu tư từ các quốc gia khác khi họ có điều kiện đầu tư một cách dễ dàng hơn vào thị trường chứng khoán của các quốc gia khác. Một khi các nhà đầu tư nhận thấy thị trường chứng khoán ở một quốc gia nào đó hoạt động có hiệu quả, họ sẽ nhanh chóng đổ tiền vào mua chứng khoán của nước đó. Ví dụ, khi các nhà đầu tư nhận thấy chứng khoán ở Mỹ hoạt động tốt hơn chứng khoán ở Trung Quốc, thì họ sẽ rút tiền của họ ra khỏi thị trường Trung Quốc để đầu tư vào thị trường Mỹ.

Vậy, thị trường chứng khoán có tác động thế nào đến thị trường ngoại tệ. Chứng khoán của mỗi quốc gia được giao dịch bằng đồng tiền của chính quốc gia đó. Vậy, nếu muốn đầu tư vào chứng khoán của một quốc gia nào, các nhà đầu tư phải đổi tiền của họ ra tiền của quốc gia đó. Ví dụ, để đầu tư vào chứng khoán Nhật, các nhà đầu tư phải đổi tiền của họ ra đồng Yên Nhật. Chính điều này sẽ dẫn tới sự gia tăng nhu cầu của đồng tiền đó (trong ví dụ này là đồng Yên Nhật). Cùng lúc đó, nguồn cung của các đồng tiền khác sẽ tăng và làm giảm giá trị của các đồng tiền này.

Vậy nên, các nhà kinh doanh ngoại tệ thường dựa vào tình trạng hoạt động chứng khoán của các quốc gia lớn để đưa ra các quyết định của mình. Nếu chứng khoán của một quốc gia hoạt động tốt hơn quốc gia khác, các nhà kinh doanh ngoại tệ sẽ nhận biết ngay rằng các nhà đầu tư khác rút tiền của họ từ quốc gia có thị trường chứng khoán yếu hơn để đầu tư vào quốc gia có thị trường chứng khoán mạnh hơn. Việc này sẽ khiến giá trị đồng tiền của quốc gia có thị trường chứng khoán yếu hơn giảm đi, đồng nghĩa với việc giá trị đồng tiền của quốc gia có thị trường chứng khoán mạnh hơn tăng lên. Một khi đã hiểu được điều này, nếu cơ hội xuất hiện và ta biết nắm bắt thì có thể sẽ kiếm được rất nhiều lợi nhuận.

### 2. Mối quan hệ với thị trường vàng<sup>2</sup>

Giá vàng hiện nay chủ yếu được niêm yết bằng USD, vậy nên khi chỉ số USD xảy ra biến động thì sẽ gây ảnh hưởng trực tiếp đến giá vàng. Ngoài nguyên nhân ảnh hưởng do tỷ giá quy đổi giữa vàng và USD thì ngay trong bản thân các yếu tố dẫn đến sự thay đổi (tăng – giảm) của chỉ số USD cũng tác động trực tiếp đến giá vàng theo từng thời điểm nhất định.

Khi nhu cầu USD tăng, USD sẽ được định giá cao hơn bởi nhiều yếu tố kinh tế tác động, trong đó có một số yếu tố ảnh hưởng trực tiếp như: tăng lãi suất, các chỉ số sức mạnh của nền kinh tế Mỹ tăng bền vững và chính trị bình ổn, khi đó giá vàng sẽ được điều chỉnh lại thông qua quy đổi. Về mặt quy đổi trong mối tương quan của các cặp tiền tệ, chúng ta nhận thấy, khi USD tăng thì giá vàng được định giá bằng đồng USD sẽ trở nên đắt hơn so với các loại tiền tệ khác, ngay lập tức giá vàng sẽ được điều chỉnh giảm.

Để đồng USD trở nên mạnh hơn nhờ sự hỗ trợ bởi nhiều yếu tố, trong đó tình hình tăng trưởng ổn định của nền kinh tế Mỹ là quan trọng nhất. Khi nền kinh tế toàn cầu tăng trưởng ổn định thì vàng sẽ không có nhiều sự hỗ trợ cho việc tăng giá. Một khi chỉ số USD được củng cố bởi các yếu tố, dẫn đầu là chính sách lãi suất, kinh tế tăng trưởng đều, chỉ số thu nhập và niềm tin tiêu dùng được củng cố thì các nhà đầu cơ, nhà đầu tư sẽ tăng cường giữ

<sup>2</sup> Dựa vào: <http://www.vatgia.com/hoidap/3962/152021/moi-lien-he-giua-van-g-va-thi-truong-tien-te.html>



USD theo thời điểm hoặc dài hạn để kiếm lợi nhuận và là phương tiện thanh toán, chính điều này cũng là yếu tố không hỗ trợ cho giá vàng.

Các đồng tiền mạnh trong rổ tiền tệ khi tăng hoặc giảm thì có ảnh hưởng ít nhiều đến đến chỉ số USD, vì chỉ số USD được thiết lập bởi các đồng tiền EUR, JPY, GBP, CAD, SEK, CHF. Khi có sự thay đổi giá trị của các đơn vị tiền tệ này thì chỉ số USD sẽ bị ảnh hưởng. Do đó, chúng ta có thể hình dung rằng, giá trị thời điểm của các đơn vị tiền tệ này ảnh hưởng gián tiếp đến giá vàng. Và khi một đơn vị tiền tệ mạnh ngoài USD, như EUR, JPY hay GBP tăng hoặc giảm mạnh do yếu tố kinh tế, chính trị, thì dòng chảy đầu tư hoặc đầu cơ mua hoặc bán vào đồng tiền này tăng mạnh. Một số chỉ số cơ bản mà nhà đầu tư có thể theo dõi khi phân tích giá vàng: USD Index, EUR/USD, giá dầu thô, giá bạc và sự tăng giảm của chỉ số chứng khoán trên các TTCK lớn.

### **3. Mối quan hệ với thị trường vốn<sup>3</sup>**

Để tránh tình trạng đầu cơ tích trữ ngoại tệ và cụ thể là USD, chính phủ nước ta đã quy định trạng thái ngoại tệ theo quy định trước đây là +/-30% vốn tự có đã được thu hẹp lại còn +/-20%. Những quy định này còn giúp nước ta tránh được tình trạng USD hóa vốn.

Trước đó, đầu năm 2011, thị trường ngoại hối có nhiều biến động với sự căng thẳng của tỷ giá USD/VND. Một số ý kiến cho rằng Ngân hàng Nhà nước cần thu hẹp trạng thái ngoại tệ của các tổ chức tín dụng, thậm chí xuống còn +/-5%, để hạn chế khả năng đầu cơ, chuyển đổi vốn trong hệ thống gây bất lợi tới tỷ giá.

### **4. Tác động của chính sách điều hành nền kinh tế vĩ mô**

Ổn định kinh tế vĩ mô có vai trò quan trọng về nhiều mặt. Nó giúp cho nền kinh tế không bị rơi vào vòng luân quần: tăng trưởng- lạm phát- thắt chặt- suy giảm- nói lỏng- lạm phát... Ổn định kinh tế vĩ mô giúp cho việc tăng trưởng hợp lý, để không làm lạm phát cao trở lại, thông qua các quan hệ cân đối tiền- hàng, cân đối cung- cầu, cân đối giữa sản xuất với sử dụng GDP..., từ đó giúp cho nền kinh tế tăng trưởng và phát triển bền vững.

Một khi kinh tế vĩ mô ổn định, thì nền kinh tế Việt Nam sẽ thu hút lượng ngoại hối trên thị trường trong nước, vừa giảm bớt tình trạng vàng hóa, đô la hóa, vừa tăng được dự trữ ngoại hối. Việc thu hút này là kết quả đồng thời cũng tác động trở lại đối với lòng tin vào đồng tiền quốc gia, thể hiện sự ổn định của giá vàng, giá USD. Bên cạnh đó, ổn định kinh tế vĩ mô cũng sẽ khiến lượng ngoại tệ vào từ các các nguồn tăng lên, nguồn vốn đầu tư trực tiếp từ nước ngoài cũng tăng lên. Không những thế, nguồn ngoại tệ đến từ lượng kiều hối và từ chi tiêu của khách quốc tế cũng tăng lên.

---

<sup>3</sup> Dựa vào: <http://vneconomy.vn/20120321032635546P0C6/chinh-thuc-siet-trang-thai-ngoai-te-cac-ngan-hang.htm>

### C. KẾT LUẬN

Qua kết quả phân tích mối liên hệ của từng thị trường, ta có thể thấy được một sự ảnh hưởng, tác động vô hình qua lại giữa các thị trường với nhau. Mối liên hệ đó được nhìn thấy thông qua sự biến động giá cả của hàng hóa, dịch vụ của từng thị trường. Tùy theo mối quan hệ (đồng biến hoặc nghịch biến) của các thị trường với nhau mà dẫn tới sự khác nhau khi thị trường này tác động lên thị trường kia.

Nếu ta giả định rằng tất cả các mối quan hệ giữa các thị trường với nhau là trực tiếp, và sẽ có sự tác động lẫn nhau của từng thị trường, mỗi thị trường chỉ có quan hệ với hai thị trường thì ta có thể đơn giản hóa mối quan hệ của các thị trường bằng sơ đồ sau:



**Hình 1 – Mối quan hệ của các thị trường khi đã được đơn giản hóa.**

Ngoài ra, các thị trường chịu sự điều tiết và quản lý của các chính sách kinh tế vĩ mô do nhà nước ban hành. Các chính sách này đưa ra có tác động trực tiếp đến từng thị trường. Điều đó dẫn đến việc nếu nhìn trên một cái nhìn tổng thể thì tất cả các thị trường đều có chung một sợi dây liên kết vô hình, điều khiển từ phía sau 1 cách linh động và trực tiếp đó chính là chính sách vĩ mô của nhà nước. Chính vì lý do đó, việc đưa ra những chính sách hợp lý, thúc đẩy sự phát triển của các thị trường, hay của nền kinh tế nói chung là vô cùng bức thiết, đặc biệt là trong bối cảnh tình hình kinh tế khá khó khăn hiện nay.

## D. TÀI LIỆU THAM KHẢO

### ❖ Website:

- [www.wikipedia.com](http://www.wikipedia.com)
- [www.vneconomy.vn](http://www.vneconomy.vn)
- [www.youtube.com](http://www.youtube.com)
- [www.tailieu.vn](http://www.tailieu.vn)
- <http://www.nmd.vn/>
- <http://fnews.vn>
- <http://moneybold.com/>
- [www.goldenstar.net.vn](http://www.goldenstar.net.vn)

Và còn rất nhiều website khác do quá trih2 tham khảo, cũng như việc dịch thuật từ tiếng Anh sang bài báo cáo...

### ❖ Sách:

Giáo trình "*Tài Chính tiền tệ*" do trường cấp

Giáo trình "*Kinh tế Vĩ mô*" do trường cấp

Sách "*Tài chính quốc tế*" do Trần Ngọc Thơ – Nguyễn Ngọc Định biên soạn  
...cũng như rất nhiều sách khác, đọc lướt lấy tính chất tham khảo cho bài báo